TÒA ÁN NHÂN DÂNQUẬN CẦU GIẤY **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **116**/2022/HSST

Ngày: 16/6/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Xuân Hồng;

Bà Đặng Thị Kim Thoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Ngọc Anh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Lê Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 106/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2022/QĐXXST-HS ngày 01/6/2022 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy đối với bị cáo:

Đỗ Thái D, sinh năm 1991; Đăng ký HKTT: Số 144 Y T, phường B, quận T H, TP. H N; Chỗ ở: Phòng 402 số 12A ngõ 88 T D H, phường T H, quận C G, TP. H N; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Đỗ Trọng B (Đã chết) và bà Ngô Kim D; **Danh bản, chỉ bản số: 134** do Công an quận C G lập ngày

10/3/2022; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 01/2016/HSST ngày 07/01/2016 của Tòa án nhân dân quận T X xử phạt Đỗ Thái D 01 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (Điều 194 BLHS). Bị cáo kháng cáo. Bản án phúc thẩm số 296/2016/HSPT ngày 14/4/2016 của Tòa án nhân dân thành phố H N xử miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 27/10/2016; Năm 2016 bị Công an huyện M H, H Y xử phạt hành chính về hành vi: Dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác, mức phạt tiền, bị cáo đã chấp hành ngày 06/12/2016 (Đã xóa).

Bắt quả tang tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/3/2022. Hiện bị can đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 01, Công an thành phố H N. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 20 phút ngày 02 tháng 3 năm 2022, tổ công tác Công an phường Tr H, C G, H N kiểm tra hành chính tại phòng 402 số 12A ngõ 88 T D H, T H, C G, H N của Đ Th D. Qua kiểm tra, phát hiện thu giữ trên mặt bàn gần đầu giường ngủ của D 03 túi ni lon màu trắng, kích thước (8x5)cm, (6x4)cm, (4x3)cm chứa tinh thể màu trắng và 01 hộp nhựa màu trắng, kích thước (6x6)cm bên trong có 17 (Mười bảy) viên nén màu đỏ. Tại chỗ, D khai nhận túi ni lon chứa tinh thể màu trắng là ma túy "Đá" và hộp nhựa chứa viên nén màu đỏ là ma túy "Hồng phiến" của D tàng trữ với mục đích để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ, niêm phong tang vật và đưa D về trụ sở Công an quận C G để làm rõ. Ngoài ra, còn thu giữ của D 01 diện thoại di động hiệu Masstel màu đen. (BL21-22, 31-32)

Khám xét nơi ở của Đỗ Thái D tại phòng 402 số 12A ngõ 88 T D H, T H, C G, H N không phát hiện thu giữ gì liên quan đến vụ án. (BL 20)

Kết luận giám định số 51492/K-KTHS ngày 10/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố H N kết luận:

- 17 viên nén màu đỏ bên trong 01 hộp nhựa màu trắng đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 1,663 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 03 túi ni lon đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 4,598 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Thái D khai: Bản thân D là đối tượng sử dụng ma túy. Khoảng 22 giờ ngày 01/3/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy "Đá" và "Hồng phiền" nên D đi đến khu vực bãi rác T C tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, D gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 03 túi ni lon chứa ma túy "Đá" và 01 hộp nhựa chứa 20 viên ma túy "Hồng phiến" với giá 3.000.000 đồng. Mua được ma túy, D mang về cất giấu tại phòng trọ tại số 402, 12A ngõ 88 T D H, T H, C G, H N và bỏ một ít ma túy "Đá" và 03 viên "Hồng phiến" ra sử dụng. Khoảng 09 giờ ngày 02/3/2022, chị Trương Thị Thùy L, sinh năm 1999, HKTT: số 93 T D T, L S, thành phố T H, tỉnh T H là bạn gái D đến phòng trọ của D chơi. Đến khoảng 11 giờ 20 phút cùng ngày. Công an phường T H kiểm tra hành chính phòng trọ của D, bắt giữ D, thu giữ tang vật như đã nêu trên. (BL 57-69)

Chị Trương Thị Thùy L khai: Chị là bạn gái của Đỗ Thái D. Khoảng 08 giờ ngày 02/3/2022, chị đến phòng trọ của D tại phòng 402 số 12A ngõ 88 T D H, T H, C G, H N chơi. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Công an phường T H kiểm tra hành chính tại nhà trọ của D phát hiện, bắt giữ số ma túy D tàng trữ như đã nêu trên. Việc D mua và tàng trữ ma túy để sử dụng, chị không biết. (BL 72-77)

Xét nghiệm ma túy trong nước tiểu của Đỗ Thái D cho kết quả dương tính với chất ma túy. Xét nghiệm ma túy trong nước tiểu của chị Trương Thị Thùy L cho kết quả âm tính với chất ma túy (BL 30,71)

Lời khai của Đỗ Thái D phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, tang vật thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với đối tượng bán ma túy cho D tại khu vực bãi ra T C, do D không biết tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xác minh, Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Masstel thu giữ của Đỗ Thái D là điện thoại D liên lạc với gia đình và bạn bè, không liên quan đến vụ án.

Cáo trạng số 106/CT-VKSCG ngày 27/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận C G truy tố Đỗ Thái D về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C G giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đỗ Thái Dương mức án từ 06 (Sáu) năm đến 6 (Sáu) năm 6 (Sáu) tháng tù.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; Trả lại cho bị cáo 01 (Một) điện thoại di động hiệu Masstel màu đen.

Tại phiên toà: Bị cáo khai như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận hành vi do mình thực hiện là phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đã ăn năn hối hận và mong muốn nhận được sự khoan hồng để có điều kiện cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu

nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dụng bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 11 giờ 20 phút ngày 02/3/2022, Đỗ Thái D có hành vi tàng trữ trái phép 6,261 gam ma túy loại Methaphetamine, mục đích để sử dụng thì bị Công an phường T H bắt quả tang cùng tang vật tại phòng 402 số 12A ngõ 88 T D H, phường T H, quận C G, TP. H N.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận C G là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng đến an ninh chính trị trật tự xã hội, gây ra những hệ lụy xấu cho xã hội.

Bị cáo D là người trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp hậu quả cố ý thực hiện hành vi thể hiện ý chí phạm tội coi thường pháp luật. Vì vậy, nhận thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định để đảm bảo tính trừng trị, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Nhận xét về vai trò, nhân thân bị cáo: Năm 2016 bị Công an huyện M H, H Y xử phạt hành chính về hành vi: Dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác, mức phạt tiền, bị cáo đã chấp hành ngày 06/12/2016 và 01 Tiền án: Bản án số 01/2016/HSST ngày 07/01/2016 của Tòa án nhân dân quận T X xử phạt Đỗ Thái D 01 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (Điều 194 BLHS). Bị

cáo kháng cáo. Bản án phúc thẩm số 296/2016/HSPT ngày 14/4/2016 của Tòa án nhân dân thành phố H N xử miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 27/10/2016.

Mặc dù các tiền sự và tiền án này của bị cáo đã được xóa, bị cáo được coi là người chưa có tiền án, tiền sự nhưng vẫn thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét, tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với pháp luật. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma tuý loại Methamphetamine còn lại sau giám định, có chữ ký của bị cáo và Giám định viên.

- Trả lại cho bị cáo: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Masstel màu đen thu giữ của bị cáo do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[5] Về dân sự: Không.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Thái D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự;

- **Xử phạt:** Bị cáo Đỗ Thái D **70 (Bảy mươi)** tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Thời hạn tù tính từ ngày 02/3/2022.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma tuý loại Methamphetamine còn lại sau giám định, có chữ ký của bị cáo và Giám định viên.

- Trả lại cho bị cáo: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Masstel màu đen thu giữ của bị cáo.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng số 194/GN/THA-CA ngày 30/5/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận C G, Thành phố H N).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Đỗ Thái D phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn **15 (Mười lăm)** ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ, lưu văn phòng.

Vũ Thị Thu Hằng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Ký tên, ghi rõ họ tên)	*(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*